

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~5357~~/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày ~~31~~ tháng ~~12~~ năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt “Chương trình Xúc tiến đầu tư
năm 2026 của thành phố Hải Phòng”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính phủ ngày 18/2/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Công văn số 16143/BTC-ĐTNN và Phụ lục gửi kèm ngày 16/10/2025 của Bộ Tài chính cho ý kiến vào Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026 của các địa phương và của thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 9511/STC-KTĐN ngày 05/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2026 của thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì cùng Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng và các đơn vị liên quan có kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, Giám đốc các Sở, ngành thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TC (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- CPVP;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT, T.D.Lâm.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Quân



CHƯƠNG TRÌNH

Xúc tiến đầu tư của thành phố Hải Phòng năm 2026
(Kèm theo Quyết định số ~~535~~/QĐ-UBND ngày ~~31~~ tháng ~~12~~ năm 2025)

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG NĂM 2025

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Năm 2025, trên cơ sở bám sát các nội dung của hoạt động xúc tiến đầu tư theo quy định tại: Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư ban hành kèm theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực, địa phương và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để bảo đảm tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8,3 - 8,5%; Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố; công tác xúc tiến đầu tư được tập trung đẩy mạnh trên phạm vi toàn thành phố, đặc biệt là hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ, hỗ trợ các nhà đầu tư trong triển khai, thực hiện dự án trên tất cả các lĩnh vực như đầu tư, quy hoạch - xây dựng, tài nguyên - môi trường, thương mại - xuất nhập khẩu, quản lý lao động... Các hoạt động xúc tiến đầu tư ra nước ngoài cũng được triển khai một cách tích cực, tập trung và có hiệu quả.

Trong bối cảnh thế giới và khu vực vẫn tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp: xung đột địa chính trị chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, căng thẳng thương mại kéo dài, giá nguyên vật liệu đầu vào vẫn biến động, và các vấn đề an ninh phi truyền thống gia tăng, tình hình kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều bất ổn. Bên cạnh đó, đa số các quốc gia trên thế giới (hiện đã có hơn 145/195 quốc gia) đang triển khai hoặc chuẩn bị triển khai chính sách Thuế tối thiểu toàn cầu, tác động ngày càng rõ rệt đến các tập đoàn đa quốc gia, trong đó có nhiều doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam. Những yếu tố này tác động trực tiếp đến hoạt động xuất nhập khẩu, thu hút đầu tư và chuỗi cung ứng toàn cầu.

Năm 2025 là thời điểm đặc biệt quan trọng khi thành phố Hải Phòng bước vào năm cuối của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Trước bối cảnh sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo chính quyền 2 cấp và hội nhập kinh tế sâu rộng, thành phố đang nỗ lực nâng cao chất lượng tăng trưởng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

Để Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 của thành phố được thực hiện hiệu quả, các Sở, ngành và đơn vị đã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao; chủ động triển khai linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm, đổi mới, đa dạng hóa các hoạt động xúc tiến đầu tư để phù hợp với tình hình thực tế trong từng giai đoạn; đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, đẩy mạnh xúc tiến đầu tư bằng nhiều hình thức, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế cạnh tranh của thành phố trong thu hút đầu tư.

Công tác đầu tư và thực hiện đăng ký đầu tư luôn được quan tâm cải thiện theo hướng nhanh, thân thiện và hiệu quả: triển khai các thủ tục đầu tư trực tuyến trên hệ thống thông tin quốc gia. Thường xuyên tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tiến độ các dự án đến lãnh đạo thành phố để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Công tác quản lý đầu tư được tăng cường, chặt chẽ, thường xuyên theo dõi, giám sát tiến độ triển khai dự án, kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư; công tác lập quy hoạch, đầu tư hạ tầng tại khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp triển khai dần hoàn thiện. Các quy định mới về đất đai, năng lượng, nguồn nhân lực và các hạ tầng kỹ thuật, giao thông...được cập nhật, rà soát thường xuyên, đảm bảo các khu, cụm công nghiệp được đầu tư đầy đủ hạ tầng kỹ thuật để thu hút các dự án đầu tư thứ cấp. Trung tâm dịch vụ hành chính công tiếp tục được hoàn thiện và trang bị máy móc thiết bị và đào tạo nhân lực để vận hành hiệu quả trong quá trình hoạt động, các thủ tục đầu tư được giải quyết nhanh chóng và đảm bảo thời gian, không để hồ sơ tồn đọng, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp không mất nhiều thời gian đi lại tiết kiệm được rất nhiều chi phí.

Hoạt động xúc tiến đầu tư trong năm 2025 của thành phố đã có những chuyển biến tích cực về cả nội dung và phương pháp. Nhờ tăng cường đổi mới, sáng tạo, hoạt động xúc tiến đầu tư của thành phố đã có nhiều nét mới, góp phần để thành phố tận dụng tối đa lợi thế địa chính trị, địa kinh tế và những yếu tố thuận lợi trong bối cảnh trong nước và quốc tế, đạt được những kết quả bước đầu quan trọng.

1.2. Một số hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước năm 2025:

Thứ nhất, về nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư

- Các chương trình, hoạt động hợp tác cụ thể với các địa phương được duy trì và triển khai hiệu quả, thường xuyên trao đổi thông tin để xúc tiến các chương trình hợp tác mới. Triển khai, đôn đốc báo cáo tình hình triển khai các cam kết thỏa thuận hợp tác quốc tế được ký kết trong các hoạt động đối ngoại cấp cao.

- Trong thời gian tới, thành phố duy trì mối liên hệ truyền thống chặt chẽ, đồng thời mở rộng với các tổ chức xúc tiến đầu tư nước ngoài như: Hiệp hội các Khu công nghiệp Hàn Quốc (KICOX), Liên minh ảnh hưởng Đông Nam Á (Đài Loan), Tổ chức Xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO), Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam (JCCI), Hiệp hội Thương mại và công nghiệp Hàn Quốc (KOCHAM), đã tổ chức gặp mặt và làm việc với đại diện của Cơ quan hạ tầng Châu Á của Singapore. Đồng thời tiếp tục thực hiện xúc tiến đầu tư, giới thiệu tiềm năng, lợi thế của thành phố tập trung vào các lĩnh vực: Công nghiệp công nghệ cao; Cảng biển - Logistics; Du lịch - Thương mại; các xu hướng mới trong hợp tác kinh tế quốc tế như kinh tế tuần hoàn, kinh tế số, năng lượng tái tạo...; đầu tư xây dựng các trung tâm R&D và trong các lĩnh vực, dự án ưu tiên đầu tư của thành phố; kết nối mở đường bay với một số địa phương nước ngoài trọng tâm là Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản để vận chuyển hành khách, phát triển du lịch; đồng thời kết nối đường bay Hải Phòng với các trung tâm logistic lớn trên thế giới để thúc đẩy vận tải hàng hóa.

- Công tác đối ngoại đã thực hiện tốt vai trò hỗ trợ, đi trước mở đường, phát triển quan hệ đối tác, từ đó phát triển, lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá môi trường đầu tư, hạ tầng cảng biển, khu kinh tế - khu công nghiệp, thương mại, du lịch, văn hoá... kết nối nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore, Hoa Kỳ, Hàn Quốc...; các tổ chức, hiệp hội liên quan đến doanh nghiệp và viện nghiên cứu về công nghệ và công nghiệp.

- Hoàn thành Hồ sơ cung cấp thông tin hợp tác đầu tư với một số nước như Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Úc, Đài Loan (Trung Quốc), Hoa Kỳ và EU nhằm giới thiệu, quảng bá về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Hải Dương cũ; tình hình đầu tư của các đối tác trên địa bàn thành phố; định hướng thu hút đầu tư nhằm tranh thủ sự hỗ trợ của Bộ Ngoại giao với các Đại sứ quán các nước tăng cường thu hút đầu tư vào thành phố.

- Tổ chức chương trình làm việc tiếp đoàn Đại sứ Nhật Bản các tổ chức Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản (JCCI), Tổ chức xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO), cùng các doanh nghiệp Nhật.

Thứ hai, xây dựng cơ sở dữ liệu, các ấn phẩm, tài liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư

- Đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến đầu tư, trong đó tập trung vào lĩnh vực phát triển công nghiệp hỗ trợ, cơ sở hạ tầng chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và phát triển bền vững. Tổ chức công bố công khai các quy hoạch xây dựng được duyệt và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư tiếp cận thông tin quy hoạch khi tham gia đầu tư xây dựng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin - chuyển đổi số trong xúc tiến đầu tư; đã hoàn thiện trang web xúc tiến đầu tư có tên miền tại heza.gov.vn, sotc.haiphong.gov.vn đưa vào sử dụng hình thức trả lời trực tuyến sử dụng trí tuệ

nhân tạo AI bằng 2 ngôn ngữ tiếng Anh, tiếng Việt trong lĩnh vực đăng ký đầu tư và đăng ký kinh doanh. Qua đó, các khó khăn vướng mắc ở tất cả các lĩnh vực của doanh nghiệp được kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ giải quyết, đảm bảo doanh nghiệp thuận lợi trong quá trình sản xuất kinh doanh. Đã hoàn thành xây dựng Bản Thử nghiệm Bản đồ số 360 Khu đô thị Bắc Sông Cẩm, Hải Phòng, bản đồ số VR360 nhằm cung cấp góc nhìn trực quan nhất về các khu công nghiệp, khu đô thị, các Cụm công nghiệp (Tiên Cường 2, Giang Biên), giúp nhà đầu tư tiếp cận, cập nhật thông tin và địa điểm của các dự án kêu gọi đầu tư một cách thuận tiện và dễ dàng.

- Tiếp tục thực hiện quản trị, vận hành và nâng cấp các Cổng Thông tin điện tử thành phố, trang thông tin đối ngoại, trang thông tin điện tử về Hiệp định EVFTA, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp thành phố và Cổng Thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành thực hiện chức năng cung cấp thông tin, hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp bằng nhiều ngôn ngữ đảm bảo tính chính xác, cụ thể: Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình thực hiện quy hoạch, các cụm công nghiệp (CCN) mới thành lập, tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN, các doanh nghiệp trong CCN... trên hệ thống cơ sở dữ liệu CCN thành phố Hải Phòng tại địa chỉ www.cumcongnghiephaiphong.vn, xây dựng bản đồ số 360 cho 02 khu công nghiệp; tiếp tục khảo sát, cập nhật thông tin các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ thành phố Hải Phòng lên cổng thông tin điện tử công nghiệp hỗ trợ vsi.gov.vn của Bộ Công Thương; cung cấp, cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử về Hiệp định thương mại tự do của thành phố Hải Phòng (<http://fta.haiphong.vn>); quảng bá, đăng tải về các hoạt động, sự kiện đối ngoại của thành phố; cung cấp thông tin đến cộng đồng người Hải Phòng ở nước ngoài, các hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài trên địa bàn thành phố về môi trường đầu tư, các chính sách thu hút đầu tư của thành phố...

- Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị cũng tích cực khai thác hiệu quả của công tác thông tin, quảng bá thông qua việc xây dựng và phát triển các fanpage.

- Xây dựng nội dung và phát hành 05 ấn phẩm với 04 phiên bản ngôn ngữ; phát hành 03 phiên bản tờ rơi quảng cáo theo chuyên đề; thực hiện thiết kế và phát hành 10 phiên bản tờ rơi quảng bá xúc tiến đầu tư bằng 5 ngôn ngữ; phát hành Bộ ấn phẩm xúc tiến đầu tư gồm USB, video và tài liệu được xây dựng chi tiết, đồng bộ cung cấp đầy đủ thông tin, góp phần xây dựng hình ảnh hấp dẫn về Ban Quản lý và thành phố; hàng quý phát hành Bản tin Ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng; xây dựng Phim tài liệu xúc tiến đầu tư bằng 6 ngôn ngữ; đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng Cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý (heza.gov.vn) tích hợp hệ thống trợ lý ảo AI nhằm hỗ trợ giải quyết các yêu cầu của các nhà đầu tư và Bản đồ số VR360 nhằm cung cấp góc nhìn trực quan nhất về các Khu công nghiệp (KCN), Khu kinh tế (KKT) cho các nhà đầu tư, cập nhật kịp thời các thông tin quy định pháp luật cho doanh nghiệp và tích hợp quản lý trong KCN, KKT cho Ban Quản lý khu kinh tế Hải Phòng.

Thứ ba, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư

- Thành phố đã tích cực tham dự các sự kiện đối ngoại quốc tế tổ chức trong nước, như: Diễn đàn Tương lai ASEAN 2025, Hội nghị Thượng đỉnh P4G lần thứ 4; các lễ kỷ niệm Quốc khánh của các nước như Trung Quốc, Hungary, Ấn Độ...; và các sự kiện nhân dịp năm tròn, năm chẵn thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam với các nước: Đức, Trung Quốc, Liên bang Nga, Hungary. Thông qua các hoạt động này, thành phố đã tăng cường kết nối, làm sâu sắc thêm quan hệ hữu nghị và mở rộng lĩnh vực hợp tác với các đối tác quốc tế, góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế của thành phố trên trường quốc tế và trong tiến trình hội nhập sâu rộng.

- Thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức các hoạt động đối ngoại cấp cao, trong đó có tổ chức một số sự kiện nổi bật như:

+ Đoàn đại biểu cấp thành phố do đồng chí Bí thư Thành ủy làm Trưởng đoàn chính thức tham dự Chương trình "Gặp gỡ đầu Xuân 2025".

+ Tổ chức đoàn công tác do đồng chí Hoàng Minh Cường, Phó Chủ tịch UBND thành phố, làm Trưởng đoàn tham dự Hội nghị lần thứ 16 Ủy ban Công tác liên hợp giữa 04 tỉnh biên giới Đông Bắc Việt Nam với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc), diễn ra tại tỉnh Quảng Ninh. Tại Hội nghị, thành phố Hải Phòng chính thức được giới thiệu là thành viên mới và sẽ tham gia cơ chế hợp tác từ năm 2026.

+ Tổ chức 04 đoàn lãnh đạo thành phố tham dự cùng đoàn lãnh đạo cấp cao của Trung ương dự và thực hiện chương trình xúc tiến tại Trung Quốc; dự sự kiện quốc tế của Đại hội đồng lần thứ 150 Liên Minh Nghị viện thế giới (IPU-150) và thăm chính thức U-dơ-bê-ki-xtan và Ác-mê-ni-a; Thăm chính thức Indonesia, Singapore; Thăm chính thức Phần Lan, thăm cấp nhà nước Bulgaria

+ Thành phố cũng đã cử 11 đoàn lãnh đạo thành phố đi công tác nước ngoài tham gia chương trình nghiên cứu chuyên đề và trao đổi kinh nghiệm về xúc tiến đầu tư, thương mại tại Châu Hồng Hà, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); Hội chợ Triển lãm Trung Quốc - ASEAN (CAEXPO) tại Trung Quốc; Hội nghị quốc tế lần thứ V và các hội chợ về Y tế tại Cu Ba; tham dự Kỳ họp lần thứ 221 Hội đồng Chấp hành UNESCO tại Pháp; Tổ chức xúc tiến đầu tư tại Hàn Quốc, Cộng hòa Séc và Vương quốc Bỉ; Thăm và làm việc tại Thổ Nhĩ Kỳ, Ai Cập, Hoa Kỳ, Mexico, ... góp phần thúc đẩy liên kết kinh tế khu vực;

+ Tổ chức và phối hợp đón tiếp, làm việc với các đoàn công tác của đại sứ quán các nước tại Việt Nam, một số hiệp hội, doanh nghiệp nước ngoài quan tâm và mong muốn tìm hiểu về môi trường đầu tư, thương mại, hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố: Đoàn công tác tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), Đoàn ĐB huyện Hà Khẩu (Vân Nam - Trung Quốc) , BQL khu thí điểm thương mại tự do tỉnh Vân Nam- Trung Quốc, Đoàn Cải cách và phát triển tỉnh Quảng Đông, Đoàn công tác Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam,... Công tác ngoại giao

chính trị góp phần khởi tạo nền tảng cho quá trình hợp tác sâu rộng trên các lĩnh vực, mở ra các cơ hội hợp tác đầu tư trong các lĩnh vực tiềm năng như đầu tư, sản xuất kinh doanh, logistics, năng lượng sạch, chuyển giao công nghệ, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững.

Quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa thành phố Hải Phòng với các địa phương nước ngoài tiếp tục được mở rộng và đi vào chiều sâu. Tính đến nay, thành phố có kết nối giao thương với trên 130/204 quốc gia và vùng lãnh thổ; có quan hệ hợp tác hữu nghị/kết nghĩa với 26 địa phương ở các nước; đã có 39 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư FDI tại Hải Phòng; gần 50 tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ nước ngoài triển khai chương trình, dự án, phi dự án tại Hải Phòng; tham gia vào 03 tổ chức đa phương.

Các mối quan hệ này được duy trì thông qua các hoạt động trao đổi đoàn, ký kết thỏa thuận hợp tác, phối hợp tổ chức các sự kiện văn hóa, thương mại, đầu tư..., góp phần nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, quảng bá hình ảnh thành phố và phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế.

- Thành phố tiếp tục triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế theo các thỏa thuận đã ký kết với các địa phương nước ngoài, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực môi trường và xây dựng đô thị thông minh. Một số hoạt động tiêu biểu gồm: Phối hợp với Cục Môi trường Kitakyushu (Nhật Bản) tiếp tục khảo sát, lập dự án về bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố; Phối hợp với Hiệp hội Công nghiệp Quản lý năng lượng Hàn Quốc, đề xuất các dự án hợp tác trong khuôn khổ phát triển thành phố thông minh, sử dụng năng lượng hiệu quả; Làm việc với tỉnh Shiga (Nhật Bản) triển khai dự án lắp đặt hệ thống xử lý nước thải Johkasou trong năm 2025, góp phần cải thiện hạ tầng môi trường đô thị; Xúc tiến hợp tác với Viện Công nghệ và Công nghiệp Môi trường Hàn Quốc trong lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải đô thị.

- Nhằm tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức quốc tế và cộng đồng người nước ngoài tại địa phương, phối hợp tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp và khách quốc tế tiêu biểu Xuân Ất Tỵ 2025; chủ trì tổ chức các sự kiện, nổi bật như: Tọa đàm “Đối ngoại địa phương và phát triển kinh tế - xã hội”, Chương trình “Kết nối doanh nghiệp và cộng đồng người nước ngoài 2025”, Tọa đàm “Cơ hội và thách thức với doanh nghiệp Việt - Hàn”, Chương trình “Nhịp cầu kết nối Việt - Trung”.

- Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh, tiềm năng, cơ hội đầu tư của tỉnh Hải Dương cũ: Thông tin tới cộng đồng doanh nghiệp Nhật Bản thông qua Đại sứ quán Nhật Bản (trên cơ sở dữ liệu của Sở và tổng hợp thông tin của các sở, ngành có liên quan); phối hợp với Đài truyền hình VTC10 cung cấp thông tin thu hút đầu tư vào tỉnh; cung cấp thông tin phục vụ công tác Đoàn các Đại sứ, Tổng Lãnh sự Việt Nam tại nước ngoài nhiệm kỳ 2024-2027.

- Phối hợp tổ chức thành công Kỳ họp lần thứ 3 của Hội đồng Tư vấn Kinh doanh APEC (ABAC III) tại thành phố Hải Phòng. Trong khuôn khổ chương trình thành phố đã tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2025 với sự tham dự của hơn 1.300 đại biểu, trong đó phần lớn là khách quốc tế, lãnh đạo các tập đoàn, doanh nghiệp hàng đầu khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đồng thời điều phối các hoạt động tiếp xúc, làm việc hiệu quả với đại sứ các nền kinh tế thành viên APEC, tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tham quan, trải nghiệm đặc sắc, trong đó có hoạt động thăm làng gốm Chu Đậu và Vịnh Lan Hạ. Qua đó, tăng cường kết nối, thúc đẩy hợp tác kinh tế, đầu tư, thương mại, quảng bá trực quan về hình ảnh của thành phố và đối ngoại đa phương.

- Trao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các Biên bản ghi nhớ hợp tác cho 32 dự án với tổng số vốn lên tới 15,6 tỷ USD.

- Tham gia Triển lãm thành tựu Đất nước nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc khánh với chủ đề “80 năm Hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” diễn ra tại Thủ đô Hà Nội với những sản phẩm trưng bày nổi bật, mang bản sắc riêng của Hải Phòng; quảng bá, lan toả mạnh mẽ những hình ảnh đẹp, những thành tựu cũng như tiềm năng hấp dẫn của thành phố Hải Phòng sau hợp nhất. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng Bằng khen về thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức và triển khai hoạt động Triển lãm; được Ban Tổ chức Triển lãm trung ương trao tặng giải thưởng “Không gian triển lãm tiêu biểu”.

- Về lĩnh vực du lịch, thành phố Hải Phòng cũng đã triển khai nhiều chương trình quảng bá du lịch, truyền thông góp phần tuyên truyền, giới thiệu về hình ảnh Hải Phòng, cụ thể:

+ Triển khai nhiều chương trình quảng bá du lịch, truyền thông về: giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Quần Đảo Cát Bà trên các kênh truyền thông trong nước, quốc tế; tham gia quảng bá du lịch Hải Phòng các hội chợ, triển lãm du lịch lớn; tổ chức nhiều sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch lớn (Hội chợ Du lịch quốc tế - VITM Hà Nội, Lễ hội Hoa Phượng Đỏ, Sóng Memory concert, Liên hoan ẩm thực món ngon, giải chạy VnExpress Marathon Hải Phòng năm 2025 tại thành phố, giải Golf, giao lưu văn hóa với các đoàn nghệ thuật của Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc; tổ chức nhiều hội diễn nghệ thuật và âm nhạc đường phố...).

+ Xây dựng và vận hành các sản phẩm du lịch khám phá, trải nghiệm đặc sắc, đặc thù¹. Tổ chức tốt Lễ hội mùa Xuân, mùa Thu Côn Sơn - Kiếp Bạc và thông báo Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc được UNESCO ghi danh là Di sản thế giới.

¹ Phối hợp với Tập đoàn L'heritage thực hiện công tác vận hành tour đêm “Dấu thiêng Hàng Kênh” tại di tích đình Hàng Kênh. Xây dựng sản phẩm du lịch khám phá, trải nghiệm Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc; chùa Thanh Mai; động Kính Chủ; chùa Nhẫm Dương thuộc quần thể Di sản văn hóa thế giới Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc.

+ Kết hợp cùng các ngành, địa phương và Hiệp hội Du lịch Hải Phòng trong các hoạt động, sự kiện: phối hợp với Tổng công ty đường sắt Việt Nam tổ chức Lễ công bố ga Hải Phòng trở thành điểm du lịch và khai trương đoàn tàu Hoa Phượng Đỏ; phối hợp với Hiệp hội Du lịch tổ chức cuộc thi Đầu bếp vàng; tổ chức hội thảo phát triển du lịch đường thủy tại Hải Phòng “cơ sở khoa học, định hướng và giải pháp”; kết nối doanh nghiệp du lịch với ngành đường sắt, chương trình hợp tác với Grab Việt Nam và ngành hàng không.

Thứ tư, đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

Các sở, ngành, địa phương tổ chức các khóa đào tạo ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức; chủ động tuyên truyền, phổ biến và thảo luận các quy định pháp luật mới trong nội bộ cơ quan và gửi văn bản tham vấn ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương có liên quan.

Tham gia các Hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn chuyên đề về xúc tiến đầu tư các Bộ, ngành, đơn vị tổ chức.

Thứ năm, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư

Thành phố thường xuyên, chủ động cập nhật, thông tin đến cộng đồng doanh nghiệp các thông tin về hơn 20 hội thảo, diễn đàn, đoàn xúc tiến nhằm tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức nâng cao năng lực cạnh tranh, tìm kiếm đối tác, thúc đẩy cơ hội cung ứng hàng hóa; duy trì, mở rộng mạng lưới phân phối, tiêu thụ sản phẩm thông qua một số hoạt động nổi bật, cụ thể: mời tham gia các Hội chợ chuyên ngành năm 2025 tại Ả rập Xê út; Hội chợ từ thiện Ngoại giao đoàn lần thứ 58 tại Thái Lan; mời tham gia tổ chức Đoàn Xúc tiến thương mại và đầu tư tại Đức; Đoàn Giao dịch thương mại tại Nhật Bản; Triển lãm quốc tế ngành dệt may và công nghệ dệt Việt Nam 2025 (VIATT 2025); Hội chợ thương mại Việt - Lào 2025 (VIETLAOEXPO 2025); Chuỗi chương trình “Winning with Vietnams” ở nước ngoài; mời tham dự buổi làm việc giới thiệu các triển lãm chuyên ngành tại Nhật Bản; mời tham dự Phiên tư vấn trực tuyến xuất nhập khẩu với thị trường Algeria, Senegal và Tunisia; mời tham gia Triển lãm Sản xuất thông minh (Qatar Smart Manufacturing 2025); mời tham gia Hội chợ nông sản quốc tế Macfrut 2025 tại Italia; Triển lãm kết nối chuỗi cung ứng hàng hóa quốc tế VIETNAM INTERNATIONAL SOURCING EXPO 2025);...

Thực hiện khảo sát, tổ chức đối thoại với doanh nghiệp FDI về tác động của chính sách thuế đối ứng của Mỹ đối với các hàng hoá được các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Hải Phòng sản xuất và xuất khẩu sang Mỹ. Từ đó, có cơ sở đánh giá mức độ ảnh hưởng, báo cáo, đề xuất lãnh đạo thành phố có các nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị để giảm thiểu tối đa tác động của chính sách thuế của Hoa Kỳ đến thành phố Hải Phòng.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, coi trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ. Tăng cường xúc tiến thực hiện các dự án đầu tư thông qua hỗ trợ các nhà đầu tư trên địa bàn thành phố. Các dự án lớn được tập trung hỗ trợ để đẩy nhanh

tiến độ triển khai, thực hiện, quan tâm tháo gỡ khó khăn. Đối với các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, mỗi dự án đều được phân cho cán bộ chuyên môn theo dõi, hỗ trợ nhà đầu tư trong suốt quá trình triển khai dự án.

Các Sở, ngành, đơn vị của thành phố nỗ lực trong việc tăng chất lượng dịch vụ công trực tuyến, giúp doanh nghiệp hạn chế tối thiểu thời gian đi lại làm thủ tục hành chính, cắt giảm thủ tục hành chính, trong đó, Hệ thống thông quan tự động và Hệ thống quản lý Hải quan tự động tại Cảng biển là một trong những điểm nổi bật trong lĩnh vực hải quan, giúp cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu thuận lợi, nhanh chóng. Đối với các lĩnh vực đầu tư, mặc dù chưa được trang bị hệ thống giải quyết thủ tục đầu tư trực tuyến cấp quốc gia nhưng cơ quan đăng ký đầu tư của thành phố cũng luôn sát cánh cùng nhà đầu tư, doanh nghiệp trong suốt quá trình chuẩn bị hồ sơ và thực hiện thủ tục đầu tư thông qua hộp thư điện tử, dịch vụ bưu chính.

Thứ sáu, hợp tác về xúc tiến đầu tư

- Các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và hợp tác quốc tế được tổ chức bài bản, hiệu quả tại nhiều quốc gia. Quan hệ hợp tác song phương và đa phương với các đối tác quan trọng như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, EU, ASEAN... tiếp tục được củng cố và mở rộng trên nhiều lĩnh vực.

- Năm 2025, thành phố đã đón tiếp 397 đoàn quốc tế (với 4132 người) từ 61 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, trong đó 04 đoàn lãnh đạo cấp cao từ Bỉ, Togo, Lào, Đan Mạch; 08 đoàn lãnh đạo cấp thành phố, thành phố, huyện từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Campuchia, Nhật Bản, Lào, Nga, đoàn tiền trạm cho chuyến thăm cấp nhà nước của Ethiopia, Đoàn lãnh đạo cấp cao của Cơ quan Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển; 36 đoàn Đại sứ từ các cơ quan đại diện ngoại giao tại Việt Nam; 38 đoàn hiệp hội và doanh nghiệp nước ngoài; 168 các đoàn chuyên gia, khách quốc tế trên các lĩnh vực. Công tác ngoại giao chính trị góp phần khởi tạo nền tảng cho quá trình hợp tác sâu rộng trên các lĩnh vực, mở ra các cơ hội hợp tác đầu tư trong các lĩnh vực tiềm năng như đầu tư, sản xuất kinh doanh, logistics, năng lượng sạch, chuyển giao công nghệ, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững. Việc tổ chức và đón tiếp các đoàn vào được thực hiện chu đáo, trọng thị, đảm bảo an toàn tuyệt đối.

- Năm 2025 thành phố đã tổ chức, hướng dẫn và quản lý 174 đoàn (517 người) đi công tác nước ngoài nhằm củng cố quan hệ hợp tác, hữu nghị với các địa phương các nước, thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, tham gia các chương trình đào tạo, hội thảo/hội nghị quốc tế... tại: Đan Mạch, Đức, Thụy Sĩ, Ý, Thụy Điển, Thái Lan, Nhật Bản, Úc, Pháp và Trung Quốc, Indonesia, U-dơ-bê-ki-xtan và Ác-mê-ni-a...; quản lý 196 đoàn ra nước ngoài việc riêng (196 người).

- Trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc của tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc), thành phố đã xúc tiến ký kết mới 03 thỏa thuận hợp tác hữu nghị và kinh

tế, góp phần thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả, đưa số thỏa thuận còn hiệu lực đã ký kết đến thời điểm hiện tại là 54. Nội dung các thỏa thuận hợp tác nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, thương mại, công nghệ, đổi mới sáng tạo, văn hóa, du lịch, giáo dục và đào tạo. Các nội dung chương trình, hoạt động hợp tác cụ thể với các địa phương cơ bản được duy trì và triển khai hiệu quả.

- Thành phố tổ chức đoàn công tác do Bí thư Thành ủy làm Trưởng đoàn đi xúc tiến đầu tư tại Hàn Quốc, Cộng hòa Séc, Vương quốc Bỉ; đoàn Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tháp tùng đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đi thăm Phần Lan, Bungaria; đoàn công tác do Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố làm Trưởng đoàn đi công tác Hoa Kỳ, Mexico, Thổ Nhĩ Kỳ và Ai Cập. Đoàn công tác do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm Trưởng đoàn đi công tác tại huyện Hà Khẩu và các thành phố Khai Viễn, Mông Tự, Di Lặc thuộc châu Hồng Hà, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc; Hội chợ Triển lãm Trung Quốc - ASEAN (CAEXPO) tại Trung Quốc; Kỳ họp lần thứ 221 Hội đồng Chấp hành UNESCO tại Pháp; Khóa đào tạo cán bộ cấp cao về ứng dụng Trí tuệ Nhân tạo (AI) tại Trung Quốc; Hội nghị quốc tế lần thứ V và các hội chợ về Y tế tại Cu ba. Đoàn thành phố đi công tác tại tỉnh Kagawa và Osaka tại Nhật Bản về thúc đẩy hợp tác lĩnh vực bảo vệ môi trường... Các chương trình góp phần thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, thương mại, công nghệ, đổi mới sáng tạo, văn hóa, du lịch, giáo dục và đào tạo.

- Thành phố tiếp tục triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế theo các thỏa thuận đã ký kết với các địa phương nước ngoài, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực môi trường và xây dựng đô thị thông minh. Một số hoạt động tiêu biểu gồm: Phối hợp với Cục Môi trường Kitakyushu (Nhật Bản) tiếp tục khảo sát, lập dự án về bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố; Phối hợp với Hiệp hội Công nghiệp Quản lý năng lượng Hàn Quốc, đề xuất các dự án hợp tác trong khuôn khổ phát triển thành phố thông minh, sử dụng năng lượng hiệu quả; Làm việc với tỉnh Shiga (Nhật Bản) để triển khai dự án lắp đặt hệ thống xử lý nước thải Johkasou trong năm 2025, góp phần cải thiện hạ tầng môi trường đô thị; Xúc tiến hợp tác với Viện Công nghệ và Công nghiệp Môi trường Hàn Quốc trong lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải đô thị.

Thứ bảy, công tác vận động nguồn viện trợ phát triển chính thức ODA:

Hiện nay trên địa bàn thành phố có 02 dự án sử dụng vốn ODA còn hiệu lực: (i) Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực thành phố Hải Phòng và (ii) Dự án Hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (FMCR) thành phố Hải Phòng, sử dụng vốn vay của Ngân hàng Thế giới (WB).

Căn cứ của Chính phủ về định hướng thu hút vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, thành phố ưu tiên vận động các dự án hạ tầng quan trọng nhằm phát triển kết nối đô thị và liên kết vùng, đảm bảo bền vững về môi

trường, an ninh nguồn nước và thích ứng với biến đổi khí hậu khu vực, góp phần phát triển đô thị bền vững. Thành phố đang vận động vay vốn Ngân hàng WB để thực hiện Dự án Phát triển thành phố Hải Phòng thích ứng với biến đổi khí hậu (dự án đã được TTCP phê duyệt CTĐT tại Quyết định số 1446/QĐ-TTg ngày 30/6/2025) và một số dự án hạ tầng khác như: (i) Dự án đầu tư xây dựng hoàn thiện đường vành đai 3 Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 10 với tổng mức đầu tư dự kiến là 7.678.533 triệu đồng; (ii) Dự án phát triển bền vững khu vực Đông Nam thành phố Hải Phòng thích ứng với biến đổi khí hậu dự kiến sử dụng vốn vay của Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) với tổng mức đầu tư dự kiến là 9.256,959 tỷ đồng; (iii) Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải tại khu vực trung tâm phía Tây thành phố, sử dụng vốn ODA không hoàn lại của Hà Lan với tổng vốn đầu tư dự kiến khoảng 1.498 tỷ đồng.

Nhìn chung, hiệu quả của các dự án ODA trên địa bàn thành phố được đánh giá khá tốt, tạo ra hệ thống hạ tầng kỹ thuật (đường xá, hệ thống điện, cấp thoát nước) đồng bộ, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư trong và ngoài nước, cải thiện điều kiện sống, đảm bảo an sinh môi trường cho người dân. Các dự án ODA cũng góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng công nghệ, y tế, giáo dục, các công nghệ hiện đại, kỹ năng và kinh nghiệm quản lý tiên tiến được chuyển giao (công nghệ làm đường, cầu hiện đại, bảo vệ và xử lý môi trường...) góp phần thu hút thêm nhiều công ty nước ngoài và công ty trong nước lớn đến đầu tư tại Hải Phòng. Bên cạnh đó, dự án ODA đã góp phần phát triển thể chế, đặc biệt là tập trung, nâng cao năng lực cán bộ công chức của các Ban quản lý dự án cũng như các cơ quan quản lý có liên quan.

1.3. Kết quả thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Thu hút vốn đầu tư nước ngoài quý IV ước đạt 1,62 tỷ USD; tính chung cả năm 2025 ước đạt 3,8 tỷ USD, bằng 67,1% so với cùng kỳ năm trước.

Trên địa bàn thành phố có 1.768 dự án còn hiệu lực với tổng số vốn hiệu lực 50,79 tỷ USD:

- Trong KCN, KKT: 1.019 dự án, vốn đầu tư còn hiệu lực 42,85 tỷ USD
- Ngoài KCN, KKT: 749 dự án, vốn đầu tư còn hiệu lực 7,94 tỷ USD.

II. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ.

Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 của thành phố Hải Phòng được xây dựng trên cơ sở tập trung triển khai các nhiệm vụ ưu tiên trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội theo từng giai đoạn, phù hợp với Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố. Việc xây dựng Chương trình bảo đảm gắn kết chặt chẽ với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch ngành, lĩnh vực, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu của giai đoạn 2021-2025.

Trên cơ sở mục tiêu, định hướng và nội dung của Chương trình, các sở, ngành, địa phương đã có căn cứ để phối hợp triển khai hiệu quả, thống nhất, đồng bộ các hoạt động xúc tiến đầu tư. Công tác xúc tiến được tổ chức bài bản, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ với xúc tiến thương mại và du lịch; đồng thời phát huy lợi thế về cảng biển, logistics, công nghiệp hỗ trợ và các ngành kinh tế mũi nhọn.

Đặc biệt, nội dung và phương pháp xúc tiến được đổi mới theo hướng số hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh của môi trường đầu tư. Sự phối hợp liên ngành, liên vùng và hoạt động đối ngoại quốc tế được tăng cường, giúp thành phố Hải Phòng chủ động tiếp cận các nhà đầu tư chiến lược, đồng thời quảng bá hiệu quả hình ảnh, tiềm năng và thế mạnh của thành phố ra cộng đồng quốc tế.

Năm 2025, công tác xúc tiến đầu tư đã triển khai hiệu quả, góp phần tích cực trong việc thu hút dòng vốn chất lượng cao, nâng cao năng suất, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế thành phố trong tiến trình hội nhập và phát triển bền vững. Môi trường đầu tư - kinh doanh tiếp tục được cải thiện; thủ tục hành chính ngày càng thông thoáng, tạo thêm niềm tin cho nhà đầu tư, qua đó nâng cao vị thế của địa phương. Thành phố đã quyết liệt cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết phần lớn thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Đặc biệt, lần đầu tiên sau 7 năm xếp hạng trong Top 10 cả nước, Hải Phòng đã vươn lên vị trí dẫn đầu bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) với 74,84 điểm², khẳng định đánh giá tích cực, khách quan của cộng đồng doanh nghiệp về môi trường đầu tư - kinh doanh của thành phố. Với kết quả này, Hải Phòng giữ vị trí đứng đầu bảng xếp hạng toàn quốc về cả ba chỉ số: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)³, Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index)⁴ và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)⁵ năm 2024.

Bên cạnh đó, hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng cấp. Ngoài các tuyến quốc lộ trọng điểm do Trung ương đầu tư (Quốc lộ 5, 18, 37; đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng), địa phương đã chủ động đầu tư, nâng cấp các tuyến kết nối liên vùng với các tỉnh, thành phố lân cận như đường dẫn cầu Quang Thanh, đường Trục Bắc - Nam (giai đoạn 1 - đoạn phía Nam), đường dẫn cầu Triều, đường tỉnh 345 nối Quảng Ninh... và tiếp tục triển khai các dự án quan trọng khác như đường Đông - Tây tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng),

² Trong đó, có tới 7/10 lĩnh vực điều hành của Hải Phòng được các doanh nghiệp ghi nhận cải thiện hơn so với năm 2023, gồm gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, tính minh bạch, chi phí không chính thức, cạnh tranh bình đẳng, tính năng động của chính quyền và thiết chế pháp lý và an ninh trật tự.

³ Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 của tỉnh Hải Dương cũ đạt 69,48 điểm, xếp thứ 14 toàn quốc (tăng 03 bậc so với năm 2023); trong đó, ghi nhận sự cải thiện rất tích cực về tính minh bạch và chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

⁴ Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) năm 2024 của tỉnh Hải Dương cũ xếp thứ 13 toàn quốc.

⁵ Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2024 của tỉnh Hải Dương cũ xếp thứ 3 toàn quốc.

đường dẫn cầu Đồng Việt. Những công trình này từng bước hình thành hệ thống giao thông đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và lưu thông hàng hóa, tạo thuận lợi trong thu hút, triển khai các dự án đầu tư.

Thành phố đã tổ chức thành công Lễ khởi công, thông xe 03 dự án quan trọng⁶ chào mừng 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; Lễ khởi công, khánh thành 12 công trình, dự án⁷ nhân dịp kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2025; Tổ chức khởi công, khánh thành 09 công trình, dự án⁸ chào mừng Kỷ niệm 80 năm Quốc khánh. Tổ chức khởi công, khánh thành 13 công trình, dự án chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Song song với đó, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp được chú trọng mở rộng, hoàn thiện. Các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp đang được khẩn trương triển khai, bảo đảm mặt bằng sạch để tiếp nhận dự án thứ cấp, phục vụ sản xuất kinh doanh, đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp bền vững. Thành phố đã thành lập mới 12 khu công nghiệp⁹ và 05 cụm công nghiệp¹⁰, đều định hướng phát triển theo mô hình sinh thái, công nghệ cao.

Hoàn thành việc thành lập Khu thương mại tự do thành phố; trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh

⁶ Khởi công Trung tâm Thương mại AEON; khởi công Dự án đầu tư xây dựng đường tỉnh 394B (đoạn nối từ đường tỉnh 395 đến trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện); thông xe kỹ thuật Dự án đầu tư xây dựng đường trục Đông - Tây

⁷ (1) Khánh thành Các dự án, công trình thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu tại xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy; (2) Khánh thành Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp Tiên Cường II, huyện Tiên Lãng; (3) Khánh thành Dự án Khu nhà ở công nhân viên Công ty TNHH Pegatron Việt Nam giai đoạn 1 trên địa bàn quận Hải An; (4) Khởi công Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An; (5) Khởi công Dự án Nhà ga hành khách T2 và Dự án mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi (giai đoạn 2), quận Hải An; (6) Khánh thành Dự án công trình Trung tâm Chính trị - Hành chính thành phố tại TP Thủy Nguyên; (7) Khánh thành Dự án công trình Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn Thành phố tại TP Thủy Nguyên; (8) Khởi công Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới tại khu vực quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy; (9) Khánh thành Dự án đầu tư xây dựng Công viên Nút giao Nam Cầu Bính, quận Hồng Bàng; (10) Khởi công Dự án xây dựng khách sạn 5 sao tại phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng; (11) Động thổ Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Trảng Duệ 3, huyện An Lão; (12) Khánh thành Dự án khu phức hợp giáo dục quốc tế Singapore thuộc quận Lê Chân.

⁸ (1) Công trình xây dựng cầu Máy Chai và đường dẫn hai bên cầu; (2) Dự án nhà ga hành khách T2 - Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi; (3) Dự án xây dựng khu tái định cư dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; (4) Dự án đường tránh Quốc lộ 37 (đoạn nối cầu Thống Nhất/Quốc lộ 37 với đường vành đai I); (5) Dự án cầu vượt sông Thái Bình và đường dẫn thuộc tuyến đường vành đai I, đoạn từ đường tỉnh 391 đến đường tỉnh 390C; (6) Dự án Đèn thờ liệt sĩ và công viên văn hóa; (7) Dự án xây dựng tuyến đường giao thông kết nối Quốc lộ 17B với cầu Dinh; (8) Dự án đầu tư xây dựng đường dẫn cầu Đồng Việt kết nối với Quốc lộ 37; (9) Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Phụ sản Hải Dương.

⁹ Bao gồm: KCN Nomura 2; KCN Vinh Quang; KCN Trảng Duệ 3; KCN Nam Trảng Cát; KCN Tân Trào giai đoạn 1; KCN Ngũ Phúc giai đoạn 1; KCN Trần Dương - Hòa Bình; KCN Thủy Nguyên; KCN Sân bay Tiên Lãng; KCN Hoàng Diệu; KCN Bình Giang; KCN Kim Thành 2 giai đoạn 1.

¹⁰ Bao gồm: CCN phụ trợ Trảng Duệ; CCN Cửa Hoạt - Quán Thắng; CCN Tiên Cường III; CCN Nam Am; CCN An Thọ-Chiến Thắng (giai đoạn 1).

tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045¹¹, góp phần mở rộng không gian phát triển và tiềm năng thu hút đầu tư trong giai đoạn tới.

III. NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP VÀ NGUYÊN NHÂN:

Mặc dù công tác xúc tiến đầu tư đã đạt được một số kết quả tích cực, song hiệu quả thu hút đầu tư của thành phố Hải Phòng chưa thực sự tương xứng với tiềm năng và lợi thế của một trung tâm kinh tế lớn vùng Duyên hải Bắc Bộ. Cụ thể:

3.1. Hiệu quả đầu tư còn hạn chế:

- Năm 2025, số lượng dự án thu hút được còn chưa nhiều; quy mô các dự án chủ yếu ở mức trung bình, thiếu vắng các dự án đột phá về công nghệ, đổi mới sáng tạo hoặc có giá trị gia tăng cao.

- Chất lượng vốn đầu tư chưa đạt kỳ vọng; còn thiếu các dự án công nghệ cao, công nghệ nguồn, công nghiệp hỗ trợ, đầu tư hạ tầng và chuyển giao công nghệ. Các dự án quy mô lớn từ các nhà đầu tư chiến lược, đặc biệt từ Châu Âu, Hoa Kỳ, vẫn chưa được thu hút mạnh mẽ.

3.2. Cơ sở dữ liệu và dự báo đầu tư chưa đầy đủ:

- Chưa xây dựng được cơ sở dữ liệu thống nhất về đầu tư và bộ tiêu chí đánh giá, dẫn đến hạn chế trong cung cấp thông tin cho nhà đầu tư và sàng lọc đối tác tiềm năng.

- Cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến còn phân tán, thiếu cập nhật; công tác dự báo xu hướng, dịch chuyển dòng vốn toàn cầu và khu vực còn hạn chế.

3.3. Hạn chế về nguồn nhân lực xúc tiến:

- Đội ngũ cán bộ làm công tác xúc tiến còn mỏng, nhiều vị trí phải kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách; kỹ năng xúc tiến còn chưa kịp thời đổi mới và phát huy tính chủ động.

3.4. Đổi mới phương thức xúc tiến chưa theo kịp xu thế:

- Thiếu sáng kiến, công cụ mới trong đổi mới hình thức xúc tiến, trong khi xu thế thế giới đang chuyển mạnh sang xúc tiến số, ứng dụng công nghệ thông tin và cá nhân hóa.

- Công tác truyền thông, marketing địa phương còn yếu; hình ảnh, thương hiệu chưa đủ sức hấp dẫn để tạo sự chú ý đối với cộng đồng đầu tư quốc tế.

3.5. Công tác phối hợp chưa đồng bộ:

- Sự phối hợp giữa thành phố với các Bộ, ngành Trung ương, cũng như giữa các sở, ban, ngành, địa phương tuy được duy trì nhưng chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao; thường xuyên gặp khó khăn do biến động đầu mối liên hệ với các tổ chức quốc tế, đại sứ quán.

¹¹ Quyết định số 2009/QĐ-TTg ngày 11/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

3.6. Hạn chế về nguồn lực tài chính cho xúc tiến:

- Kinh phí bố trí cho hoạt động xúc tiến còn eo hẹp; định mức chi chưa phù hợp với yêu cầu thực tiễn.
- Nội dung, hình thức xúc tiến tuy được chú trọng nhưng chưa có chiều sâu, thiếu tính đồng bộ và sức hấp dẫn.

3.7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số còn chậm:

- Việc hỗ trợ trực tuyến cho hoạt động đầu tư, kinh doanh còn hạn chế; chưa bắt kịp xu hướng số hóa trong cung cấp dịch vụ hành chính công và xúc tiến đầu tư.
- Chất lượng tài liệu, tư liệu xúc tiến chưa phong phú; việc công khai thông tin về tiềm năng, cơ hội, hạ tầng, quy hoạch còn thiếu đầy đủ, chưa kịp thời; công tác dự báo phục vụ xây dựng kế hoạch xúc tiến còn yếu.

3.8. Nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp công nghệ cao chưa đáp ứng yêu cầu:

Chưa có chính sách nổi trội thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; lao động thành thạo ngoại ngữ, có trình độ cao, tay nghề giỏi vẫn còn thiếu, gây khó khăn cho việc thu hút các dự án đầu tư lớn trong lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ thông tin.

Mặc dù thành phố vẫn duy trì vị trí top các địa phương thu hút FDI đạt trên 01 tỷ USD, việc chưa hoàn thành kế hoạch năm cho thấy sự cạnh tranh gay gắt trong thu hút đầu tư giữa các địa phương trong nước và khu vực, đòi hỏi thành phố phải có chính sách và môi trường đầu tư thật sự hấp dẫn và khác biệt, để có thể hoàn thành mục tiêu thu hút từ 4-5 tỷ USD/năm theo Nghị quyết Đại hội.

Phần thứ hai

CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ CỦA THÀNH PHỐ NĂM 2026

I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

1.1. Đẩy mạnh thu hút các dự án đầu tư trong nước và nước ngoài theo hướng chất lượng, hiệu quả, bền vững, phục vụ trực tiếp cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

1.2. Tập trung thu hút có chọn lọc các dự án công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, đầu tư xanh, có giá trị gia tăng lớn, quản trị hiện đại; đồng thời tăng cường kết nối giữa khu vực đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước, tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, đề cao trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường.

1.3. Hoạt động thu hút đầu tư phải gắn với hiệu quả kinh tế - xã hội, phát triển bền vững, bảo đảm phù hợp định hướng phát triển của thành phố; trong đó tập trung vào ba khâu đột phá chiến lược:

- Đổi mới thể chế, cải cách hành chính.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả nguồn nhân lực.
- Phát triển hạ tầng chiến lược, nhất là hạ tầng giao thông, khu công nghiệp, đô thị và hạ tầng xã hội.

1.4. Tổ chức xúc tiến đầu tư theo hướng chọn lọc, trọng tâm, trọng điểm, tiết kiệm, hiệu quả, có đánh giá định kỳ. Ưu tiên xúc tiến liên vùng, gắn với xúc tiến thương mại, du lịch và ngoại giao kinh tế.

1.5. Tích cực phối hợp với chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia, các cơ quan Trung ương, tổ chức xúc tiến trong và ngoài nước để xây dựng các chương trình có hiệu quả, tránh dàn trải, lãng phí.

1.6. Tăng cường xúc tiến đầu tư tại chỗ, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; tạo môi trường đầu tư bình đẳng, minh bạch, không phân biệt đối xử.

1.7. Khuyến khích liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước, hình thành các cụm liên kết ngành, phát triển theo chuỗi giá trị; mở rộng hợp tác vùng (Đồng bằng sông Hồng, Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, Thủ đô Hà Nội), tăng cường giao thương với Trung Quốc, ASEAN và khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (WTO, CPTPP, APTA, EVFTA...).

1.8. Xây dựng chính sách hỗ trợ nhà đầu tư, dự án trên cơ sở kết quả đầu ra như giá trị gia tăng, sử dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp Việt Nam, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia các cấp độ trong chuỗi cung ứng...

1.9. Xây dựng chính sách hỗ trợ dự án trên cơ sở kết quả đầu ra: giá trị gia tăng, công nghệ cao, R&D, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuỗi cung ứng.

1.10. Thúc đẩy tăng trưởng xanh gắn với chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, đặc biệt trong các lĩnh vực mới như công nghiệp bán dẫn, năng lượng hydrogen, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

1.11. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến đầu tư; xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp trong nước đủ năng lực hợp tác, tham gia cung ứng nguyên liệu, linh kiện công nghiệp hỗ trợ; phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động để hỗ trợ doanh nghiệp trong tuyển dụng, đào tạo nhân lực.

1.12. Hỗ trợ các khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp hoàn thiện hạ tầng, bảo đảm mặt bằng sạch, giao thông kết nối, đào tạo nguồn nhân lực để sẵn sàng thu

hút đầu tư. Phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp để kêu gọi đầu tư phù hợp với định hướng chung của thành phố.

2. Mục tiêu:

- Năm 2026 là năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc triển khai các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, tinh gọn bộ máy, mở rộng không gian đô thị, đồng thời tạo nền tảng cho chiến lược phát triển đất nước giai đoạn mới sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

- Trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều biến động phức tạp, khó lường, rủi ro gia tăng, kinh tế toàn cầu phục hồi chậm và không đồng đều, chương trình xúc tiến đầu tư phải vừa chủ động ứng phó với thách thức, vừa khai thác cơ hội để duy trì đà tăng trưởng, đặc biệt là thu hút vốn FDI chất lượng cao.

3. Định hướng

- Bám sát quan điểm, định hướng tại các nghị quyết, chiến lược lớn của Trung ương và Chính phủ, đặc biệt:

+ Nghị quyết số 50-NQ/TW (2019) về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng hợp tác đầu tư nước ngoài;

+ Quyết định số 667/QĐ-TTg (2022) phê duyệt Chiến lược hợp tác ĐTNN giai đoạn 2021 - 2030;

+ Nghị quyết số 59-NQ/TW (2025) về hội nhập quốc tế;

+ Nghị quyết số 57-NQ/TW (2024) về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

+ Nghị quyết số 68-NQ/TW (2025) về phát triển kinh tế tư nhân;

+ Nghị quyết số 226/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

+ Các chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, công nghiệp 4.0, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Bám sát các định hướng, mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố.

- Bảo đảm hoạt động xúc tiến đầu tư gắn với định hướng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, chuyển đổi số, tạo kết nối giữa FDI và kinh tế trong nước, góp phần đưa khu vực kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kết luận số 96-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2045, tận dụng hiệu quả các cơ chế,

chính sách đặc thù để thúc đẩy phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp mới, hình thành khu thương mại tự do mang tầm khu vực, gắn với phát triển hạ tầng hiện đại (đường sắt cao tốc, cảng biển, logistics...).

- Tập trung thu hút đầu tư vào Khu thương mại Tự do dựa trên 3 vị trí chức năng đặc thù: Khu vực Cát Hải (2.292 ha; Khu vực Nam Đình Vũ (1.077 ha; Khu vực ven biển phía Nam (2.923 ha).

3.1. Về ngành, lĩnh vực ưu tiên:

Năm 2026, hoạt động xúc tiến sẽ không dàn trải mà tập trung vào các ngành, lĩnh vực, dự án sau:

- Công nghệ cao & Công nghệ chiến lược (ưu tiên cao nhất): Thu hút các tập đoàn thiết kế, thử nghiệm và đóng gói chip bán dẫn, AI.

- Logistics, hạ tầng số và năng lượng xanh: Phát triển cảng xanh, kho ngoại quan thông minh và dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế.

- Công nghiệp phụ trợ và dịch vụ chất lượng cao: Xúc tiến các định chế tài chính quốc tế, sàn giao dịch hàng hóa và dịch vụ thương mại xuyên biên giới; Khuyến khích thành lập các trung tâm nghiên cứu để tận dụng chính sách miễn thuế đối với thiết bị thí nghiệm và chuyển giao công nghệ.

- Tập trung thu hút đầu tư vào các ngành kinh tế số, các ngành công nghệ cao gắn với Cách mạng công nghiệp 4.0 như: công nghiệp ICT, kỹ thuật số, kỹ thuật nano, công nghệ sinh học, vật liệu mới, dược phẩm, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ môi trường, năng lượng sạch, logistics, năng lượng tái tạo, kinh tế số, đô thị thông minh, du lịch thông minh...

- Ưu tiên các dự án có hàm lượng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, giá trị gia tăng lớn, có tác động lan tỏa, chuyển giao công nghệ và gắn kết với doanh nghiệp Việt Nam trong chuỗi giá trị, đóng góp ngân sách và sử dụng hiệu quả tài nguyên;

- Lựa chọn các dự án phù hợp với tiềm năng, thế mạnh và định hướng phát triển của quốc gia, khu vực và địa phương, đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

- Thu hút các tập đoàn đa quốc gia, các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước có tiềm lực về vốn, công nghệ, quản trị, chú trọng các dự án sử dụng ít diện tích đất, giá trị gia tăng cao, thân thiện môi trường; hạn chế dự án nhỏ lẻ, sử dụng nhiều đất, nguy cơ ô nhiễm.

3.2. Về hoạt động xúc tiến đầu tư và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh:

- Chủ động triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, xây dựng cơ sở dữ liệu và website cung cấp thông tin đầy đủ, cập nhật về quy hoạch, chính sách, pháp luật, danh mục kêu gọi đầu tư.

- Chọn lọc hoạt động xúc tiến đầu tư thiết thực, khả thi, phối hợp chặt chẽ, tránh trùng lặp, lãng phí nguồn lực.

- Phát triển hình thức xúc tiến trực tuyến hiện đại, phù hợp với nhu cầu các đối tác như Hàn Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ, EU.

- Tăng cường liên kết với các bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành trong Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, vùng Trung du và miền núi phía Bắc; phối hợp với Bộ Tài chính, các Đại sứ quán để đa dạng hóa và nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa bên cạnh ngân sách địa phương nhằm nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư.

3.3. Về đối tác đầu tư:

- Ưu tiên thu hút từ các quốc gia có công nghệ cao, công nghệ nguồn, đứng đầu chuỗi cung ứng, là thành viên các FTA đa phương với Việt Nam (CPTPP, RCEP, EVFTA...) như Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore.

- Chú trọng các tập đoàn đa quốc gia có thương hiệu, tiềm lực tài chính lớn, đầu tư ổn định, lâu dài, có khả năng liên kết và phát triển công nghiệp phụ trợ.

- Đối với Nhật Bản: ưu tiên lĩnh vực điện tử, ô tô, phụ tùng, máy nông nghiệp, công nghiệp môi trường, tiết kiệm năng lượng.

- Đối với Hàn Quốc: tập trung vào các lĩnh vực sản xuất cơ khí, điện tử, công nghiệp nặng và thiết bị công nghiệp

- Đối với Singapore: chú trọng hạ tầng, dịch vụ KCN, chế biến chế tạo, dịch vụ tài chính - bảo hiểm, du lịch sinh thái, du lịch thông minh, phát triển mô hình đô thị - nghỉ dưỡng tích hợp.

- Đối với Đài Loan: thu hút ICT, công nghệ sinh học, nông nghiệp công nghệ cao.

- Đối với Mỹ và EU: tập trung dịch vụ chất lượng cao, tài chính, y tế, giáo dục, cảng biển, logistics.

- Đối với đầu tư trong nước: kêu gọi các tập đoàn kinh tế lớn, doanh nghiệp VNR500; khuyến khích doanh nghiệp địa phương mở rộng sản xuất, tham gia chuỗi giá trị với doanh nghiệp FDI.

3.4. Về định hướng theo ngành, lĩnh vực cụ thể:

- Tập trung thu hút đầu tư vào Khu thương mại Tự do dựa trên 3 vị trí chức năng đặc thù:

- + Khu vực Cát Hải (2.292 ha): Tập trung vào dịch vụ cảng nước sâu, hậu cần cảng (logistics) thông minh và các dự án hạ tầng kho bãi hiện đại;

- + Khu vực Nam Đình Vũ (1.077 ha): Xúc tiến các dự án sản xuất công nghiệp công nghệ cao, lĩnh vực điện tử và lắp ráp giá trị gia tăng lớn;

+ Khu vực ven biển phía Nam (2.923 ha): Đây là khu vực mới, ưu tiên các nhà đầu tư chiến lược xây dựng hạ tầng khu công nghiệp thế hệ mới, tích hợp giữa sản xuất và dịch vụ thương mại tự do.

- Công nghiệp: thu hút dự án hạ tầng KCN, CCN; ưu tiên công nghiệp xanh, công nghệ cao, năng lượng sạch, ICT, dược phẩm, công nghiệp hỗ trợ.

- Hạ tầng – tài nguyên – môi trường: thu hút dự án giao thông, năng lượng mới, hạ tầng xã hội; xử lý rác thải, nước thải, cải tạo môi trường.

- Thương mại – dịch vụ – du lịch: ưu tiên khu nghỉ dưỡng, sinh thái, trung tâm thương mại, khách sạn; phát triển du lịch tại các địa bàn trọng điểm; khuyến khích đầu tư logistics, tài chính, bảo hiểm, viễn thông.

Các địa bàn trọng điểm phát triển du lịch: Đặc khu Cát Hải, Khu du lịch Đồ Sơn, Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc; địa bàn đảo Cò (xã Thanh Miện); địa bàn sông Hương (xã Thanh Hà); địa bàn làng gốm Chu Đậu (xã Nam Sách); Khu du lịch An Phụ - Kinh chủ - Nhâm Dương...

- Nông nghiệp – nông thôn: thu hút nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, sạch; phát triển công nghiệp chế biến, bảo quản; xây dựng vùng sản xuất hàng hóa tập trung; đẩy mạnh cơ giới hóa; phát triển hạ tầng nông nghiệp và thương mại nông thôn; khuyến khích bảo hiểm nông nghiệp.

- Y tế – giáo dục: ưu tiên xây dựng, nâng cấp bệnh viện; thu hút đầu tư vào trường đại học quốc tế, cơ sở đào tạo chất lượng cao; tăng cường R&D, đào tạo nguồn nhân lực.

3.5. Định hướng của thành phố Hải Phòng:

- Ưu tiên thu hút công nghiệp mũi nhọn, công nghệ cao, bán dẫn, năng lượng tái tạo, công nghiệp hỗ trợ, logistics hiện đại.

- Chú trọng phát triển dịch vụ sáng tạo, đô thị thông minh, kinh tế số, Fintech, du lịch thông minh.

- Mở rộng thu hút vào kinh tế xanh, tuần hoàn, công nghệ môi trường; khuyến khích dự án có tác động lan tỏa, chuyển giao công nghệ, thân thiện môi trường.

- Xúc tiến đầu tư tại chỗ: Tập trung chăm sóc và mở rộng các dự án lớn hiện hữu của các Tập đoàn như LG, Pegatron, SK, USI, VinFast, Bridgestone... để tạo hiệu ứng lan tỏa.

- Thị trường trong nước: tập trung tập đoàn, doanh nghiệp lớn, xây dựng liên kết chuỗi giá trị.

- Thị trường nước ngoài: duy trì hợp tác với các đối tác truyền thống (Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan, ASEAN), đồng thời mở rộng sang EU, Mỹ, Trung Đông, Nam Á.

- Tổ chức xúc tiến đầu tư gắn với xúc tiến thương mại, du lịch; đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, đồng bộ.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ THÀNH PHỐ NĂM 2026

2.1. Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư.

- Nghiên cứu, đánh giá nhu cầu của các đối tác đầu tư trọng điểm như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, Hoa Kỳ, EU, Đông Âu...; theo dõi xu hướng dịch chuyển vốn FDI để đề ra giải pháp chủ động, đổi mới phương thức thu hút đầu tư; xác định kênh liên lạc và hình thức xúc tiến phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả.

- Nghiên cứu xu hướng đầu tư trong nước; phối hợp với các địa phương có nhiều dự án lớn để tiếp cận nhu cầu mở rộng, liên kết chuỗi cung ứng, dịch vụ của các tập đoàn đã đầu tư thành công tại Việt Nam.

- Tổ chức các đoàn khảo sát, xúc tiến quảng bá du lịch tại một số thị trường trọng điểm khu vực Đông Nam Á và Châu Âu.

- Tăng cường trao đổi thông tin trực tuyến và trực tiếp với các Bộ, ngành, địa phương và tổ chức quốc tế; học tập kinh nghiệm xúc tiến thành công trong nước và quốc tế; chú trọng nghiên cứu, dự báo xu hướng đầu tư công nghệ cao, công nghệ xanh, đổi mới sáng tạo, thân thiện môi trường.

2.2. Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến đầu tư:

- Đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến đầu tư, trong đó tập trung vào lĩnh vực phát triển công nghiệp hỗ trợ, cơ sở hạ tầng, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh, đào tạo nguồn nhân lực và phát triển bền vững.

- Thu thập, cập nhật thông tin quy hoạch tổng thể, quy hoạch ngành, giá đất, chi phí hạ tầng, lao động, chính sách, thủ tục đầu tư... phục vụ công tác xúc tiến trong và ngoài nước.

- Xây dựng bản đồ số về các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh; hình thành cơ sở dữ liệu điện tử, đa ngôn ngữ (Anh, Nhật, Hàn, Trung), tích hợp QR code, cập nhật thường xuyên trên các nền tảng trực tuyến.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp trong nước có khả năng hợp tác trong chuỗi sản xuất – cung ứng, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ.

- Phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động để hỗ trợ tuyển dụng, đào tạo nhân lực cho doanh nghiệp.

- Hoàn thiện, cải thiện các cổng thông tin, website, fanpage xúc tiến đầu tư; tăng cường ứng dụng công nghệ số, bảo đảm giao diện thân thiện, dễ truy cập.

- Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến, Thông tin và Hỗ trợ đầu tư phía Bắc để xây dựng và đồng bộ dữ liệu với bản đồ số đầu tư khu vực phía Bắc, hướng đến tích hợp, đồng bộ cấp quốc gia về số hóa trong công tác xúc tiến đầu tư.

2.3. Xây dựng ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư

- Thường xuyên cập nhật, chỉnh sửa phim xúc tiến đầu tư và các tài liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư với 05 ngôn ngữ (Tiếng Việt, Anh, Hàn, Nhật, Trung). Ngoài bản in, các thông tin xúc tiến đầu tư được lưu dưới dạng điện tử (QR Code, USB) thuận tiện cho việc chia sẻ thông tin đến các nhà đầu tư một cách chủ động.

- Đẩy mạnh khai thác Cổng thông tin điện tử đa ngôn ngữ với giao diện thân thiện, dễ hiểu; chú trọng chuyên mục hỏi đáp để tạo kênh thông tin quan trọng, kết nối nhà đầu tư và thành phố. Thường xuyên cập nhật các thông tin về môi trường đầu tư tại các KCN, KKT, các chính sách ưu đãi.

- Xây dựng tài liệu xúc tiến cho các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, chế biến nông sản, ngành nghề nông thôn.

- Sản xuất catalogue, video phóng sự song ngữ Việt – Anh về tiềm năng kinh tế, công nghiệp, thương mại, dịch vụ.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Bản đồ số 360 nhằm cung cấp góc nhìn trực quan về các khu công nghiệp, khu đô thị và cụm công nghiệp, giúp nhà đầu tư thuận tiện trong việc tiếp cận, tra cứu và cập nhật thông tin về các dự án kêu gọi đầu tư.

2.4. Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá và kết nối đầu tư

- Tuyên truyền xúc tiến đầu tư qua báo chí, truyền hình trong và ngoài nước, các kênh số (YouTube, nền tảng 4.0), ưu tiên video clip và chuyên đề quảng bá môi trường đầu tư, chính sách ưu đãi.

- Phối hợp đăng tải thông tin trên các ấn phẩm uy tín như Báo Đầu tư, Heritage, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Vietnam Business Forum... đảm bảo tần suất hàng tháng.

- Hoàn thiện, duy trì các video phóng sự, chuyên mục quảng bá trên cổng thông tin điện tử, các nền tảng xúc tiến khu vực (AsemconnectVietnam.gov.vn).

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, VCCI, các hiệp hội quốc tế (JETRO, KCCI, KOTRA, AMCHAM, EUROCHAM...), cơ quan ngoại giao, chủ đầu tư hạ tầng KCN/CCN để trao đổi dữ liệu, kết nối doanh nghiệp, quảng bá hình ảnh thành phố tới nhà đầu tư.

- Phát huy vai trò của các khu du lịch trọng điểm để tổ chức các sự kiện xúc tiến đầu tư tích hợp với xúc tiến thương mại, du lịch;

2.5. Đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực xúc tiến đầu tư

- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo của Bộ, ngành Trung ương; tổ chức tập huấn nội bộ về nghiệp vụ xúc tiến, truyền thông, ngoại ngữ.
- Tăng cường trao đổi kinh nghiệm với các địa phương trong và ngoài nước, mời chuyên gia đào tạo về xu hướng FDI thế hệ mới.
- Thiết lập hệ thống thông tin, diễn đàn trao đổi kiến thức chuyên môn cho cán bộ làm công tác xúc tiến.
- Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu cho cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư, cán bộ đầu mối tại các sở ngành và địa phương;
- Đẩy mạnh hợp tác với các viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế trong xây dựng chiến lược và kỹ năng xúc tiến chuyên nghiệp;
- Tăng cường thu hút đầu tư vào các ngành ưu tiên phù hợp với định hướng phát triển xanh, bền vững của thành phố Hải Phòng.

2.6. Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, đối thoại thường niên giữa lãnh đạo thành phố và doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ hoạt động đầu tư.
- Gặp gỡ định kỳ với doanh nghiệp FDI để lắng nghe, xử lý vướng mắc, đẩy mạnh hiệu quả xúc tiến đầu tư tại chỗ.
- Hỗ trợ nhà đầu tư trong khảo sát, thủ tục đầu tư, tìm kiếm đối tác, tuyển dụng lao động, đào tạo nguồn nhân lực; tư vấn pháp lý và thủ tục hành chính (đất đai, hải quan, thuế, xuất nhập khẩu...).
- Hỗ trợ hoàn thiện hạ tầng KCN, CCN, tạo quỹ đất sạch, phát triển nhà ở, ký túc xá cho người lao động, bảo đảm điều kiện thu hút đầu tư.
- Thúc đẩy kết nối doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước nhằm hình thành chuỗi cung ứng nội địa, nâng cao năng lực công nghiệp hỗ trợ.
- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan để cải thiện chất lượng thể chế, đồng thời đơn giản hóa và minh bạch hóa thủ tục hành chính trong cấp phép đầu tư;
- Thường xuyên lấy ý kiến doanh nghiệp, nhà đầu tư để hoàn thiện chính sách hỗ trợ và đồng hành cùng nhà đầu tư sau cấp phép.
- Thiết lập cơ chế đối thoại thường xuyên giữa chính quyền và nhà đầu tư đang hoạt động để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.
- Triển khai các hoạt động hỗ trợ hậu xúc tiến đầu tư nhằm khuyến khích tái đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh.

2.7. Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư:

- Phối hợp tổ chức các tọa đàm, hội nghị xúc tiến theo chuyên đề với các tập đoàn, hiệp hội, doanh nghiệp lớn tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ và đối tác chiến lược khác.

- Tăng cường hợp tác trực tiếp, trực tuyến với các hiệp hội quốc tế; tiến tới ký kết biên bản ghi nhớ (MOU) để thúc đẩy đầu tư, thương mại, du lịch.

- Chủ động tham gia các đoàn xúc tiến đầu tư ở nước ngoài theo kế hoạch của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ưu tiên thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Châu Âu.

- Kết nối chặt chẽ với các cơ quan ngoại giao, hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức quốc tế (JETRO, JICA, KOTRA, EUROCHAM, AMCHAM...), tranh thủ sự ủng hộ trong công tác xúc tiến, quảng bá.

2.8. Thu hút các dự án thực hiện theo hình thức đối tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông...:

Trong năm 2026, thành phố Hải Phòng xác định nhiệm vụ trọng tâm là đẩy mạnh thu hút đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) trong các lĩnh vực: hạ tầng giao thông, hạ tầng khu công nghiệp – khu kinh tế, hạ tầng xã hội, đô thị thông minh, công nghệ thông tin và các dịch vụ thiết yếu khác. Thành phố cam kết đồng hành, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư trong suốt quá trình triển khai dự án; bảo đảm môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, ổn định, lâu dài. Việc triển khai các dự án theo hình thức PPP không chỉ góp phần phát huy vai trò định hướng, giám sát của Nhà nước, mà còn tận dụng hiệu quả năng lực quản trị và tính linh hoạt của khu vực tư nhân, từ đó thúc đẩy phát triển bền vững, nâng cao chất lượng dịch vụ công và gia tăng giá trị kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRONG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Ủy ban nhân dân thành phố

Là cơ quan chỉ đạo thực hiện Kế hoạch xúc tiến đầu tư thành phố năm 2026.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính (cơ quan chủ trì)

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị liên quan triển

khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn thành phố.

- Là đầu mối triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp để giải quyết kịp thời những kiến nghị hợp lý của doanh nghiệp hiện đang hoạt động trên địa bàn thành phố nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kết quả triển khai.

- Triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư theo phân công tại bảng phụ lục của Chương trình xúc tiến đầu tư.

- Thực hiện báo cáo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về chương trình; cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động được giao chủ trì thực hiện và tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát thực hiện của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ xúc tiến đầu tư do Ủy ban nhân dân thành phố giao chủ trì thực hiện.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

- Chủ trì tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước, nước ngoài.

- Bám sát Bộ Tài chính và các cơ quan Trung ương để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các khu công nghiệp đã được quy hoạch.

- Biên tập và cập nhật các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu chuyên sâu về tiềm năng, lợi thế đầu tư vào các Khu công nghiệp, Khu Kinh tế đặc biệt là Khu kinh tế phía Nam; xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên sâu về các Khu công nghiệp, Khu Kinh tế.

- Đẩy nhanh việc hoàn thành xây dựng Khu công nghiệp chuyên biệt để thu hút đầu tư vào các dự án công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ.

- Triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư theo phân công tại bảng phụ lục của Chương trình xúc tiến đầu tư.

4. Sở Ngoại vụ

- Làm đầu mối liên lạc với các địa phương có quan hệ hợp tác với thành phố Hải Phòng, các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại các nước, đặc biệt là các thị trường trọng điểm, có tiềm năng nhằm thông qua con đường ngoại giao đẩy mạnh kết nối, thu hút đầu tư, thương mại, du lịch vào Hải Phòng...

- Phối hợp trong công tác đón các nhà đầu tư, các đoàn xúc tiến đầu tư đến

thành phố và chuẩn bị công tác lễ tân, tham gia và phối hợp công tác chuẩn bị cho các đoàn đi công tác xúc tiến đầu tư ở nước ngoài của thành phố.

- Triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư theo phân công tại bảng phụ lục của Chương trình xúc tiến đầu tư.

5. Sở Xây dựng

- Tổ chức hoặc phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã công bố công khai các quy hoạch xây dựng được duyệt theo thẩm quyền.

- Đăng tải thông tin quy hoạch được duyệt trên Cổng thông tin của Sở Xây dựng và Bộ Xây dựng để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư và thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận khi tham gia đầu tư xây dựng.

- Lập, đề xuất danh mục dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực nhà ở (bao gồm nhà ở thương mại, nhà ở xã hội), khu đô thị, hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước, cây xanh, điện chiếu sáng, môi trường...).

- Phối hợp cùng Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế, các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan trong quá trình rà soát, tham mưu xây dựng quy định về suất đầu tư khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan đối với các dự án có sử dụng đất trên địa bàn thành phố.

6. Sở Công Thương

- Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế, các tổ chức, đơn vị liên quan thu hút đầu tư các doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng, các doanh nghiệp thứ cấp đầu tư vào khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, trung tâm logistics; thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực năng lượng tái tạo (điện gió, điện rác...).

- Duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về Cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố; tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp thành phố Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

- Kết hợp các hoạt động xúc tiến thương mại với xúc tiến đầu tư một cách hiệu quả, thiết thực.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

- Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu về phát triển nông nghiệp; đẩy nhanh việc hoàn thành quy hoạch phát triển các vùng nông nghiệp và tổ chức thực hiện.

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo vệ môi trường. Quy định rõ trách nhiệm của nhà đầu tư về bảo vệ môi trường trong quá trình đầu tư, hoạt động của dự án theo quy định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào bảo vệ môi trường. Thực hiện tốt công tác quan trắc môi trường, đầu tư hoàn thiện Trung tâm điều khiển tích hợp dữ liệu quan trắc môi trường, kiểm soát thường xuyên hoạt động xả thải của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp cùng Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế, các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan trong quá trình rà soát, tham mưu xây dựng quy định về suất đầu tư khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan đối với các dự án có sử dụng đất trên địa bàn thành phố.

8. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực và địa bàn đơn vị phụ trách, triển khai thực hiện các nội dung công việc liên quan trong Chương trình. Chủ động đề xuất các dự án và danh mục thu hút đầu tư theo lĩnh vực quản lý chuyên ngành theo từng thời kỳ.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026 được sử dụng từ các nguồn sau:

- Ngân sách thành phố theo kế hoạch hàng năm; các đơn vị sử dụng nguồn kinh phí được cấp từ dự toán ngân sách năm 2026 hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố cấp bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ mới nếu chưa có trong dự toán 2026 của đơn vị.

- Kinh phí xã hội hóa khác (đóng góp, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn khác) theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc lập và sử dụng kinh phí

- Việc lập, phê duyệt, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện chương trình: Thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan tại các văn bản pháp luật hiện hành và hướng dẫn của các Bộ, ngành.

- Việc huy động các nguồn lực xã hội phải đảm bảo công khai, minh bạch, phù hợp với kế hoạch, chương trình xúc tiến đã được phê duyệt, phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích chung của cả xã hội và lợi ích của các bên liên quan.

Trên đây là Chương trình Xúc tiến đầu tư của thành phố Hải Phòng năm 2026; yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện đảm bảo chất lượng,

tiến độ đã xác định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Tài chính để tổng hợp) xem xét, chỉ đạo giải quyết./

(Các nội dung cụ thể của Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026 được thể hiện tại các Phụ lục kèm theo:

- Phụ lục I: Tổng hợp các hoạt động thuộc chương trình xúc tiến đầu tư của thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Phụ lục II: Tổng hợp danh mục dự án đầu tư đang có nhà đầu tư quan tâm.

- Phụ lục III: Danh mục dự án dự kiến thực hiện theo hình thức hợp đồng BT thanh toán bằng quỹ đất.



[illegible]

STT	Tên hoạt động xúc tiến	Loại hoạt động xúc tiến	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc gia/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
2.1	Xây dựng, vận hành và định kỳ cập nhật Bản đồ số 360 phục vụ xúc tiến tại một số cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố		Cả năm	Sở Tài chính			Phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư				100	
2.2	Khai thác, quản lý Website Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, Fanpage, ZaloOA phục vụ xúc tiến (sáng tác tin, bài, dịch tin bài sang Tiếng nước ngoài)		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế			Quảng bá môi trường đầu tư của thành phố				500	
2.3	Xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về KCN, KKT; định kỳ cập nhật dữ liệu hình ảnh 3D real-time KCN, KKT		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế			Phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư				400	
3		Xây dựng, xuất bản ấn phẩm chung phục vụ các hoạt động xúc tiến đầu tư										
3.1	Xây dựng phim, tờ rơi giới thiệu môi trường đầu tư nước ngoài		Cả năm	Sở Tài chính	x		Tăng cường sức hấp dẫn của môi trường đầu tư thành phố		Các sở, ngành, đơn vị liên quan		400	
3.2	Xây dựng tờ rơi, ấn phẩm quảng bá, tuyên truyền, USB tài liệu, ...		Quý I	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		Phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư				800	

STT	Tên hoạt động xúc tiến	Loại hoạt động xúc tiến	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc gia/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
3.3	Xây dựng phim xúc tiến đầu tư		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		Phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư				500	
4		Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu môi trường, chính sách, tiềm năng										
4.1	Tham gia Diễn đàn, Hội thảo, Hội nghị, Triển lãm về xúc tiến đầu tư do các Bộ, ngành, địa phương tổ chức.		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Tài chính	x	x	Quảng bá môi trường đầu tư của thành phố		Các bộ, ngành liên quan		300	
4.2	Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư đối với các doanh nghiệp Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Mỹ, EU...		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Tài chính	x		Quảng bá môi trường đầu tư của thành phố		Các sở, ban, ngành liên quan		620	
4.3	Tổ chức Đoàn xúc tiến đầu tư đi nước ngoài (Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản, EU,...)		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Tài chính		x	Quảng bá môi trường đầu tư của thành phố		Các sở, ban, ngành liên quan		3,300	

STT	Tên hoạt động xúc tiến	Loại hoạt động xúc tiến	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc gia/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
4.4	Hợp tác với các cơ quan thông tin truyền thông (Hợp tác với Công Thông tin điện tử thành phố, Đài Phát thanh - Truyền hình, các cơ quan thông tin truyền thông đăng thông tin tuyên truyền quảng bá về đầu tư tại thành phố).		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		Quảng bá môi trường đầu tư của thành phố		Báo Hải Phòng, Báo Xây dựng, Báo Diễn đàn doanh nghiệp, Báo Đầu tư		300	
4.5	Phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ Ngoại giao, các địa phương nước ngoài có hợp tác, kết nghĩa với Hải Phòng để triển khai các hoạt động quảng bá môi trường, lợi thế đầu tư của thành phố; nhu cầu xúc tiến đầu tư của thành phố đến các đối tác nước ngoài trong các lĩnh vực: công nghiệp công nghệ cao; cảng biển – logistics; du lịch, thương mại gắn với định hướng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo (AI)		Cả năm	Sở Ngoại vụ	x	x	Quảng bá môi trường đầu tư của thành phố	Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, một số nước châu Âu, Trung Đông...	Các cơ quan thuộc Bộ Ngoại giao, các cơ quan của địa phương nước ngoài		300	

STT	Tên hoạt động xúc tiến	Loại hoạt động xúc tiến	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc gia/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
4.6	Diễn đàn quốc tế về xúc tiến đầu tư cho doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; dự án đổi mới sáng tạo khu vực công	Diễn đàn	Quý II đến quý IV/2026	Sở Khoa học và Công nghệ	x		Xúc tiến kết nối nguồn vốn đầu tư cho các dự án/sản phẩm đổi mới sáng tạo	Thành phố Hải Phòng và các địa phương lân cận	Quỹ đầu tư trong và ngoài nước		700	200
4.7	Tổ chức hội chợ triển lãm công nghệ (Techmart) tại Hải Phòng	Tổ chức triển lãm	Quý II đến quý IV/2026	Sở Khoa học và Công nghệ	x		Giới thiệu kết nối, xúc tiến đầu tư cho công nghệ xanh, tuần hoàn bền vững và các lĩnh vực công nghệ khác cho doanh nghiệp				2,500	500
4.8	Xây dựng, xuất bản phục vụ các hoạt động xúc tiến đầu tư du lịch	Tổ chức hội nghị	Dự kiến quý II/2026	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	x	x	Giới thiệu tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch thành phố Hải Phòng phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư du lịch		Các tổ chức, doanh nghiệp quốc tế		100	

STT	Tên hoạt động xúc tiến	Loại hoạt động xúc tiến	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc gia/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
4.9	Tham gia Diễn đàn, Hội thảo, Hội nghị, Triển lãm về xúc tiến đầu tư do các Bộ, ngành, địa phương tổ chức.		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		Quảng bá môi trường đầu tư của thành phố		Các sở, ban, ngành liên quan		300	
4.10	Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế	x	x	Quảng bá môi trường đầu tư của thành phố		Các sở, ban, ngành liên quan		600	
4.11	Tổ chức Đoàn xúc tiến đầu tư đi nước ngoài		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế		x	Quảng bá môi trường đầu tư của thành phố		Các sở, ban, ngành liên quan		3,000	
4.12	Hợp tác với các cơ quan thông tin truyền thông (Hợp tác với Cổng Thông tin điện tử thành phố, Đài Phát thanh - Truyền hình, các cơ quan thông tin truyền thông đăng thông tin tuyên truyền quảng bá về đầu tư tại thành phố).		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		Quảng bá môi trường đầu tư của thành phố		Báo Hải Phòng, Báo Xây dựng, Báo Diễn đàn doanh nghiệp, Báo Đầu tư		300	
4.13	Hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư trung tâm Logistics	Hội nghị/ Hội thảo/ Diễn đàn		Sở Công thương	x		Kêu gọi đầu tư trung tâm logistics		Ban Quản lý Khu kinh tế/ Sở Tài chính/ Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành liên quan			

STT	Tên hoạt động xúc tiến	Loại hoạt động xúc tiến	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc gia/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
5		Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư										
5.1	Tập huấn các văn bản, chính sách mới của Trung ương và địa phương liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp		Cả năm	Sở Tài chính	x				Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan		50	
5.2	Đào tạo nâng cao năng lực XTĐT cho đội ngũ công chức, viên chức		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế	x						200	
6		Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư										
6.1	Tọa đàm giải quyết vướng mắc khó khăn cho doanh nghiệp (có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp trong nước); Hội nghị kết nối đầu tư - kinh doanh giữa nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.		Cả năm	Sở Tài chính	x		- Cung cấp thông tin về môi trường đầu tư của thành phố - Hỗ trợ giải quyết các thủ tục hành chính		Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế		400	

STT	Tên hoạt động xúc tiến	Loại hoạt động xúc tiến	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc gia/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
6.2	Hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp khảo sát thực địa, khảo sát doanh nghiệp; Tiếp xúc, cung cấp các thông tin chung về kinh tế xã hội, cơ chế chính sách, thủ tục pháp lý, đối tác... theo đề nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp.		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		- Cung cấp thông tin về môi trường đầu tư của thành phố - Hỗ trợ giải quyết các thủ tục hành chính		- Các Sở: Xây dựng, Du lịch, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Các doanh nghiệp hạ tầng KKT		600	
6.3	Hội nghị tiếp xúc doanh nghiệp		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		Xúc tiến đầu tư tại chỗ		Các sở, ban, ngành liên quan		300	
7		Thực hiện hoạt động hợp tác về xúc tiến										
7.1	Phối hợp với Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài và các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, các địa phương nước ngoài, các hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế,... tổ chức sự kiện về xúc tiến.	Thực hiện hoạt động hợp tác về xúc tiến.	Cả năm	Sở Ngoại vụ	x	x	Thúc đẩy đầu tư vào thành phố	Việt Nam, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore, Hà Lan...	Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan đại diện nước ngoài ở Việt Nam, các tổ chức, nhà đầu tư		300	

STT	Tên hoạt động xúc tiến	Loại hoạt động xúc tiến	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc gia/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
7.2	Tài liệu, video clip quảng bá về Hải Phòng bằng ngôn ngữ nước ngoài	Thực hiện hoạt động hợp tác về xúc tiến.	Cả năm	Sở Ngoại vụ	x	x	Thúc đẩy đầu tư vào thành phố	Nhật Bản, Hàn Quốc, EU...	Các cơ quan của địa phương nước ngoài, các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan		300	
7.3	Đoàn khảo sát, xúc tiến đầu tư kết nối, tìm hiểu công nghệ xanh và tuần hoàn tại Hàn Quốc hoặc Trung Quốc	Tổ chức đoàn xúc tiến	Quý II đến quý IV/2026	Sở Khoa học và Công nghệ		x	Khảo sát, xúc tiến công nghệ xanh đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp	Thành phố Hải Phòng			600	200
7.4	Trao đổi hợp tác với các tổ chức, cơ quan, hiệp hội doanh nghiệp về xúc tiến.		Cả năm	Ban Quản lý Khu kinh tế	x	x	Tăng cường hợp tác		- Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Các sở, ban, ngành liên quan - Các doanh nghiệp hạ tầng KKT		500	
TỔNG CỘNG											16,070	900

Đây là Kế hoạch các hoạt động của Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026 và tổng hợp nhu cầu kinh phí do các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Tài chính. Sau khi có Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cấp, các ngành, các đơn vị thành phố được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; căn cứ vào Kế hoạch thực hiện và khả năng cân đối của ngân sách thành phố; các cơ quan đơn vị gửi nhu cầu kinh phí về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ kinh phí theo quy định



PHỤ LỤC II

TỔNG HỢP DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐANG CÓ NHÀ ĐẦU TƯ QUAN TÂM

(Kèm theo Quyết định số 5351/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Tên nhà đầu tư	Nước đăng ký	Tên dự án	Vốn đăng ký dự kiến (USD)	Ngành cấp 1 (theo mục tiêu chính của dự án)	Mục tiêu dự án	Địa điểm	Diện tích đất (m2)	Thuộc danh mục dự án			Đề xuất
									Quốc gia	Lĩnh vực	Địa phương	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1		Việt Nam	Nhà máy Polyester	211.335.000			Lô CN26-02, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 1)	70.000				
2		Việt Nam	Dự án nhà máy sản xuất và kho bãi	11.000.000			Lô KB1-02, Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 1)	30.000				
3		Singapore	Dự án sản xuất linh kiện ô tô	80.000.000			Tổ hợp Khu công nghiệp DEEP C 1	150.800				
4		Việt Nam	dự án cho thuê kho bãi tại deep c	10.000.000			Tổ hợp Khu công nghiệp DEEP C 1	40.000				

TT	Tên nhà đầu tư	Nước đăng ký	Tên dự án	Vốn đăng ký dự kiến (USD)	Ngành cấp 1 (theo mục tiêu chính của dự án)	Mục tiêu dự án	Địa điểm	Diện tích đất (m2)	Thuộc danh mục dự án			Đề xuất
									Quốc gia	Lĩnh vực	Địa phương	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
5		Singapore	dự án kính năng lượng mặt trời	100.000.000			Tổ hợp Khu công nghiệp DEEP C 1	165.000				
6		Trung Quốc	Dự án màng bọc tấm pin quang điện	100.000.000			Tổ hợp Khu công nghiệp DEEP C 1	70.000				
Tổng số				512.335.000				100.000				



PHỤ LỤC III

DANH MỤC DỰ ÁN DỰ KIẾN THỰC HIỆN THEO HÌNH THỨC HỢP ĐỒNG BT THANH TOÁN BẰNG QUỸ ĐẤT
(Kèm theo Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Tên Dự án	Phạm vi, quy mô đầu tư dự kiến	Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng)
1	Hoàn thiện tuyến đường nối Quốc lộ 5 với Quốc lộ 10 (Đoạn từ cao tốc Hà Nội - Hải Phòng đến cầu Khuê, bao gồm cầu Vượt cao tốc)	- Đoạn từ cao tốc Hà Nội - Hải Phòng đến cầu Khuê (bao gồm cầu vượt cao tốc) với bề rộng nền đường 50,5m - Chiều dài tuyến đường L=7,25km, bao gồm cầu vượt cao tốc và bổ sung đơn nguyên cầu Khuê tại hạ lưu cầu cũ. - GPMB vùng phụ cận (02 khu đất) diện tích khoảng 89ha	6.123
2	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cầu Rào 3 (từ cuối Dự án Khu đô thị Dương Kinh - Kiến Thụy của Tập đoàn Vingroup đến đường bộ ven biển (bao gồm cầu vượt cao tốc)	Xây dựng theo quy mô quy hoạch với tổng bề rộng 50,5m. gồm: - Đoạn từ cuối dự án Khu đô thị Dương Kinh - Kiến Thụy của Tập đoàn Vingroup qua cao tốc Hà Nội - Hải Phòng 1,3 km (bao gồm cầu vượt cao tốc) (1.700 tỷ đồng) - Đoạn từ cao tốc Hà Nội - Hải Phòng đến đường bộ ven biển (4,5km) có bao gồm vùng phụ cận	7.450
3	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ cầu Máy Chai đến đường Lê Hồng Phong (đoạn từ đường nối tuyến đường Khu nhà ở 384 Lê Thánh Tông đến đường Lê Hồng Phong)	- Đoạn 1: Chiều dài tuyến khoảng 2,8km; xây dựng công hợp BTCT chạy dọc kênh Đông Bắc từ điểm bắt đầu cách đường Lê Thánh Tông chạy qua đường Lê Hồng Phong, kết thúc tại đường Lê Quang Đạo và Hồ Thiên Nga. - Đoạn 2: Đầu tư xây dựng đoạn quy hoạch Dự án đại lộ 13/5 chiều dài khoảng 600m nối ra đường Lê Hồng Phong - Xây dựng mới tuyến công hợp trên đường Bùi Thị Tự Nhiên có kích thước mặt cắt thay đổi lần lượt 2,5x2, 2,5x2,5, 3x2,5 và đoạn trên phố Trần Hưng Đạo - Chùa Vẽ xây mới công hợp có mặt cắt 3x2,5. Tổng chiều dài toàn tuyến dự kiến: 1.710 m và trạm bơm Phú Xá công suất 6m ³ /s	2.495
4	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường dọc mương An Kim Hải (đoạn từ nút giao khác mức Nguyễn Văn Linh - Tôn Đức	Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ gồm: thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, cống cấp, bể cấp ngầm đặt sẵn dưới hè, điện chiếu sáng, cây xanh... và giải phóng mặt bằng vùng phụ cận khoảng 20,1ha. - Đoạn 1: Nút giao khác mức với đường Nguyễn Văn Linh đến đường mương An Kim Hải hiện trạng có chiều dài khoảng 0,44 km. Bề rộng nền đường là 50m, B mặt	2.215

	Thăng đến cầu Đen, huyện An Dương)	= 36m ($2 \times 11 + 2 \times 6 = 34$m). Hè đường mỗi bên rộng 6m: $6 \times 2 = 12$m; giải phân cách giữa: $2 + 2 \times 1 = 4$ m - Đoạn 2: Từ đường Nguyễn Văn Linh đến hết cơ sở 2 bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp 2 có chiều dài khoảng 1,36 km. Bề rộng nền đường: $B_n = 32,5$m. Bề rộng mặt đường: $B_m = 2 \times 10,5$m = 21,0m. Bề rộng dải phân cách: $B_{pc} = 1,5$m. Bề rộng hè đường: $B_h = 2 \times 5$m = 10m. Củng hóa mương An Kim Hải bằng cống hộp $2 \times 3 \times 3$ - Đoạn 3: Đường vào nhà tang lễ tại cơ sở 2 Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, chiều dài khoảng 0,52 km. Tuyến chính dài khoảng 0,418 km: Bề rộng nền đường: $B_n = 50,5$m. Bề rộng mặt đường: $B_m = 6 + 11,25 + 11,25 + 6 = 34,5$ m. Bề rộng dải phân cách: $B_{pc} = 1 + 2 + 1 = 4,0$ m. Bề rộng lề đường: $B_{lề} = 6 + 6 = 12$ m. Tuyến nhánh 1 dài khoảng 0,051 km: Bề rộng nền đường: $B_n = 15$ m. Bề rộng mặt đường: $B_m = 13$ m. Bề rộng lề đường: $B_{lề} = 2 \times 1 = 2$m. Tuyến nhánh 2 dài khoảng 0,051 km: Bề rộng nền đường: $B_n = 7,5$ m. Bề rộng mặt đường: $B_m = 4,5$ m. Bề rộng lề đường: $B_{lề} = 1 + 2 = 3$m. - Đoạn 4: Đoạn từ cơ sở 2 Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp đến đường Nguyễn Trường Tộ, chiều dài khoảng 2,50 km. Đường chia làm 2 bên được ngăn cách bởi mương An Kim Hải. Bề rộng nền đường mỗi bên là 16m, B mặt = 8m. Hè đường mỗi bên rộng 4m: $4 \times 2 = 8$m; Kè dọc mương An Kim Hải, bề rộng mương $B = 20$ m - Đoạn 5: Đoạn từ đường Nguyễn Trường Tộ qua đường mương An Kim Hải đến khu đô thị Đồng Thái, chiều dài khoảng 1,45 km. Bề rộng nền đường: $B_n = 30,0$m. Bề rộng mặt đường: $B_m = 2 \times 7,5$m = 15,0m. Bề rộng dải phân cách: $B_{pc} = 5,0$ m. Bề rộng hè đường: $B_h = 2 \times 5$m = 10m.	
5	Đầu tư xây dựng tuyến đường Vành đai 2 (đoạn từ Quốc lộ 10 đến chân cầu vượt sông Cẩm - phía Thành phố Thủy Nguyên)	Đầu tư hoàn thiện tuyến đường Vành Đai 2 gồm 03 đoạn (tổng chiều dài khoảng 6,88km) - Đoạn 1: Từ QL10 đến chân cầu vượt sông Cẩm (4,15km) - Đoạn 2: Từ Lâm Động đến đường 9C VSIP (1,79km) - Đoạn 3: Từ Đường 9C VSIP đến đường Vành đai 3 (0,94km) Giải phóng mặt bằng và đầu tư tuyến đường rộng nền đường 50,5m	4.333
6	Dự án đầu tư xây dựng công viên bờ Nam sông Cẩm, đoạn từ cầu Nguyễn Trãi đến cầu Máy Chai	Đầu tư xây dựng Công viên sinh thái kết hợp vui chơi giải trí phục vụ công cộng, để đảm bảo chỉ tiêu cây xanh công cộng trên địa bàn thành phố theo quy hoạch. Các hạng mục đầu tư chính bao gồm: công viên cây xanh, quảng trường, vườn hoa, mặt nước cảnh quan, vườn cảnh quan, tổ hợp sân thể thao, khu vui chơi trẻ em, bãi đỗ	2.526

		xe – trạm sạc công cộng, đường dạo, đường giao thông.... Diện tích sử dụng đất dự kiến khoảng 61,3ha, dọc theo bờ Nam sông Cẩm	
7	Dự án xây dựng tuyến đường trục đô thị (tỉnh lộ 359C): Đoạn từ nút giao đường tỉnh 359C-Máng nước đến nút giao Quốc lộ tại xã Kênh Giang, thành phố Thủy Nguyên	- Tỉnh lộ 359C: Đoạn từ nút giao đường tỉnh 359C-Máng nước đến nút giao Quốc lộ tại xã Kênh Giang, thành phố Thủy Nguyên: 2.682 tỷ đồng	2.682
8	Dự án Đường vành đai 2 (Đoạn từ nút giao đường Nguyễn Trường Tộ đến hết đường dẫn cầu vượt sông Cẩm, Hòa Động, Thủy Nguyên, bao gồm cầu vượt sông Cẩm)	- Đường vành đai 2: Đoạn từ nút giao đường Nguyễn Trường Tộ đến hết đường dẫn cầu vượt sông Cẩm, Hòa Động, Thủy Nguyên -bao gồm cầu vượt sông Cẩm): 10.040 tỷ đồng	10.040
9	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng (nối QL.10 với vành đai 1 thành phố Hải Dương cũ)	- Điểm đầu tại nút giao giữa đường Vành đai I thành phố Hải Dương cũ với đường dẫn cầu Bùi Thị Xuân; điểm cuối tại nút giao QL.10 với đường Nguyễn Trường Tộ (trục chính đô thị, quy mô 68m kết nối cảng Lạch Huyện, Đình Vũ); chiều dài tuyến 23,5km; - Đường đô thị tốc độ cao, tốc độ thiết kế đến 100Km/h (theo TCVN 13592:2022) với quy mô mặt cắt ngang rộng (68-85)m và quản lý xây dựng với phạm vi 110m để dự trữ phát triển mở rộng trong tương lai.	19.128